CÔNG TY CỔ PHẦN **TẬP ĐOÀN TIẾN BỘ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 106/2021/CV-TTB	*Thái Nguyên, ngày 20 tháng 01 năm 2021*

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;
Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN BỘ

Trụ sở chính: Ngõ 01, Đường Bắc Kạn, Tổ 02, Phường Hoàng Văn Thụ, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên.

Điện thoại: 0208 3 75 66 99 Email: Chungcutienbo@gmail.com

Người thực hiện công bố thông tin: Phùng Văn Thái

Địa chỉ: Tổ 02, Phường Hoàng Văn Thụ, Tp. Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: Di động 0917 387 222 – Cơ quan: 0208 3 75 66 99

Loại thông tin công bố: ☒ 24h ☐ 72h ☒ Yêu cầu ☐ Bất thường ☒ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: *Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Bộ công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2020.*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ:

http://tienbo.vn/thong-tin-co-dong.html

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Công ty trân trọng thông báo./.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN BỘ
TTB GROUP
MSDN: 4600359768

Phùng Văn Thái

Nơi nhận:
- *Như kính gửi;*
- *VP;*
- *Lưu VT.*

Signature Not Verified
Ký bởi: Công Ty Cổ Phần Tập Đoàn Tiến Bộ
Ký ngày: 20/4/2021 17:20:41

TTB GROUP

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN

TIẾN BỘ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2020

THÔNG TIN CHUNG

THÔNG TIN TỔNG QUAN

Tên doanh nghiệp : **Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Bộ**

Vốn điều lệ : **515.095.830.000 đồng** (Bằng chữ: Năm trăm mười lăm tỷ không trăm chín mươi lăm triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng./.)

Giấy ĐKKD : **4600359768** do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 05/03/2008 thay đổi lần thứ 14 ngày 08/01/2021.

Trụ sở chính : Tổ 2, Phường Hoàng Văn Thụ, Tp.Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại : **(84-208) 3 756 699**

Số fax: **(84-208) 3 651 764**

Mã cổ phiếu: **TTB**

Website : www.tienbo.vn

Logo : TTB GROUP

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Năm 1998: Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Bộ được thành lập với ngành nghề kinh doanh chính là: Sản xuất vật liệu xây dựng, Bất động sản, sản xuất cầu lông, kinh doanh thương mại thép, dịch vụ nghỉ dưỡng, nhà hàng.

Ngày 05/03/2008, Công ty cổ phần Tập đoàn Tiến Bộ chính thức cổ phần hóa, đánh dấu mốc quan trọng trong quá trình phát triển của Công ty.

Ngày 14/12/2009: Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công nhận là Công ty đại chúng theo công văn số 2876/UBCK-QLPH.

Ngày 26/01/2015: Công ty đã chính thức được niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Năm 2018:

- Ngày 09/06/2018: Hội môi giới Bất động sản Việt Nam đã quyết định thành lập văn phòng đại diện Hội Môi giới BĐS khu vực các tỉnh Đông Bắc (tại tầng 2, tòa Seoul sky, khu đô thị TBCO RIVERSIDE do TTB làm chủ đầu tư) và trao quyết định Bổ nhiệm ông Phùng Văn Thái – TGĐ TTB làm trưởng văn phòng đại diện, Ủy viên trong ban điều hành văn phòng đại diện;
- Ngày 29/06/2018: Sàn giao dịch Bất động sản TBCO đạt danh hiệu “Top 30 Sàn giao dịch BĐS tiêu biểu cả nước năm 2017;
- Ngày 7/7/2018: Thương hiệu TTB HOMES được vinh danh trong Top Thương hiệu Bất động sản xuất sắc Việt Nam 2018;
- Ngày 11/7/2018: Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Bộ (TTB Group) đã tổ chức khai trương cửa hàng thép đầu tiên tại tỉnh Bắc Giang;
- Ngày 17/08/2018: Công ty chuyển niêm yết cổ phiếu sang Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh;
- Ngày 25/11/2018: tại đường Trần Quang Khải, phường Thọ Xương (TP Bắc Giang), Công ty cổ phần tập đoàn Tiến Bộ (TTB Group) tổ chức lễ khởi công dự án Khu đô thị Green City;
- Ngày 23/12/2018: TTB Group được vinh danh tại giải Sao vàng Đất Việt 2018 tổ chức tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia Mỹ Đình.

Năm 2019:

- Ngày 15/01/2019: Công ty cổ phần Tập đoàn Tiến Bộ (TTB Group) nhận

Huân chương lao động Hạng III do Đảng và Nhà nước trao tặng;

- Ngày 23/3/2019: Công đoàn Đoàn TNCS Hồ Chí Minh công ty tổ chức "lễ phát động Tết trồng cây với chủ đề Đời đời nhớ ơn Bác Hồ";
- Ngày 6/5/2019: TTB Group vinh dự và tự hào khi là 1 trong 30 đơn vị, doanh nghiệp đón nhận giải thưởng cao quý "Thương hiệu bất động sản xuất sắc Việt Năm 2019";
- Ngày 10/10/2019: TTB Group nhận bằng khen "Doanh nghiệp xuất sắc" và "Doanh nhân tiêu biểu";
- Ngày 26/10/2019: TTB Group tổ chức lễ khởi công tòa lotus 2 – chung cư Green City Bắc Giang nằm trên đường Trần Quang Khải, phường Thọ Xương, TP. Bắc Giang;
- Ngày 18/12/2019: Ông Phùng Văn Bộ – Chủ tịch TTB Group nhận giải thưởng Sao Đỏ 2019.

Năm 2020:

- Tháng 02/2020, TTB Group thực hiện nghiêm theo công văn của chính phủ về việc phòng chống dịch Covid-19;
- Tháng 07/2020, Đoàn viếng thăm TTB Group do ông Phùng Văn Bộ - Chủ tịch HĐQT làm trưởng đoàn TTB Group có cuộc hành trình tâm linh – trở về nguồn từ Thái Nguyên đến Nghĩa trang Trường Sơn Quảng Trị;
- Tháng 07/2020, Ban chỉ huy công trình A6 tiến hành đổ bê tông móng cho tòa nhà A6 thuộc dự án TBCO3 tại Thái Nguyên;
- Tháng 10/2020, TTB Group nhận bằng khen "Doanh nghiệp xuất sắc" và "Doanh nhân tiêu biểu";

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TẶNG
HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG
HẠNG BA
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN BỘ
Tỉnh Thái Nguyên
Đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2013 đến năm 2017, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2019
CHỦ TỊCH
Nguyễn Phú Trọng

Quyết định số: 60 /QĐ-CTN ngày 09 tháng 01 năm 2019
Vào sổ vàng số: 1

BAN TỔ CHỨC
CHỨNG NHẬN
CÚP VÀNG ISO 2009

GIẢI THƯỞNG SAO VÀNG ĐẤT VIỆT
2013
BEST
BRANDS OF VIETNAM
GOLD STAR AWARD

CÚP VÀNG ISO
2008

CÚP VÀNG
DOANH NGHIỆP TIÊU BIỂU
1000 NĂM
THĂNG LONG - HÀ NỘI

NĂM 2009

NĂM 2008

SẢN PHẨM VÌ CỘNG ĐỒNG
2011

2011
HÀNG VIỆT NAM DƯỚI NGƯỜI TIÊU DÙNG YÊU THÍCH

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

2.1 Đầu tư và phát triển Bất động sản

- Đầu tư và phát triển Bất động sản
- Địa bàn kinh doanh: Thái Nguyên, Bắc Giang, Lạng Sơn

2.2 Sản xuất và kinh doanh quả cầu lông

- Sản xuất máy trên dây chuyền hiện đại
- Địa bàn kinh doanh: các tỉnh Tây Bắc, Tây Nguyên, Quảng Ninh, Hải Phòng

2.3 Kinh doanh thương mại thép

- Đại lý phân phối thép cấp I của CTCP gang thép Thái Nguyên
- Địa bàn kinh doanh: Thái Nguyên, Bắc Giang, Bắc Ninh, Quảng Ninh,...

THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

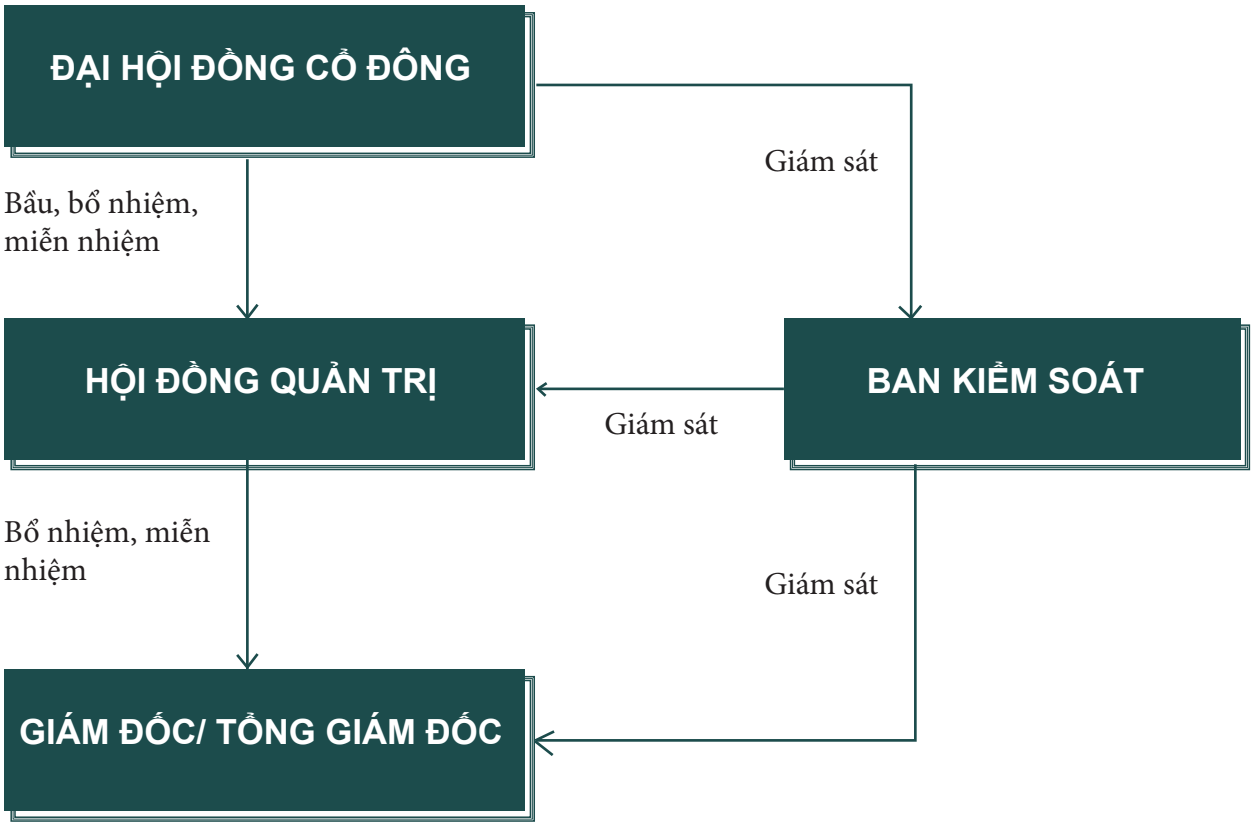

Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Bộ hoạt động theo mô hình công ty cổ phần tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp năm 2020, cơ cấu tổ chức gồm: ĐHĐCĐ, HĐQT, BKS, BTGĐ và các phòng ban nghiệp vụ.

Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ họp mỗi năm ít nhất 01 lần, quyết định những vấn đề thuộc quyền và nhiệm vụ được Luật pháp và Điều lệ công ty quy định như thông qua BCTC hàng năm của công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu hoặc bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty, xây dựng điều lệ Công ty,…

Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để

quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

HĐQT công ty hiện có 05 thành viên và có nhiệm kỳ là 05 năm.

Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. BKS có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kế và lập BCTC của công ty.

BKS công ty có 03 thành viên, có nhiệm kỳ 05 năm. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Giám đốc.

Ban Tổng Giám đốc:

Tổng Giám đốc là người điều hành, có thẩm quyền quyết định cao nhất trong Ban Tổng Giám đốc về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Các Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các công việc và nhiệm vụ được giao.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

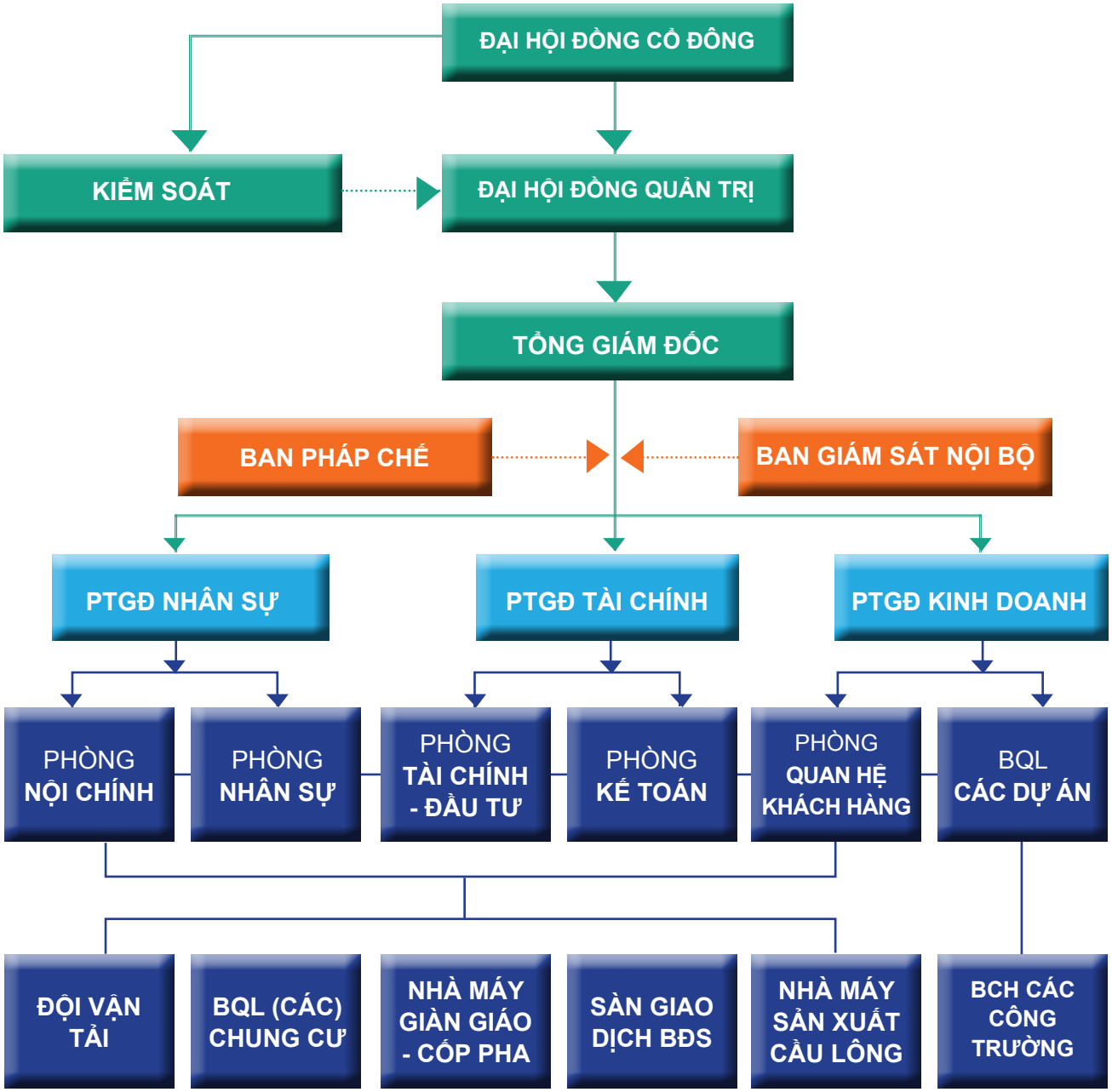

CÔNG TY LIÊN KẾT

Tên Công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu	Giá trị thực góp (tỷ đồng)	Hoạt động sản xuất, kinh doanh chính
Công ty Cổ phần Thương mại tổng hợp Thái Nguyên	Tổ 24, phường Gia Sàng, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyen	71,2	43,15%	30,72	- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Bán buôn kim loại và quặng kim loại - Bán buôn vật liệu và thiết bị trong ngành xây dựng - Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất
Cộng		**206,2**		**95,72**	

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

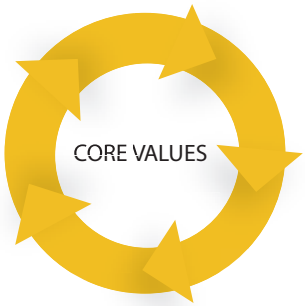

Giá trị cốt lõi

Con người là trung tâm: TTB tin rằng chỉ những nhân viên hạnh phục mới có thể mang đến những sản phẩm chất lượng nhất, làm hài long mọi khách hàng. Vì vậy chúng tôi luôn lấy con người làm yếu tố trung tâm.

Đặt uy tín – chất lượng sản phẩm lên hàng đầu. Đây được coi như một "kim chỉ nam" của Ban Lãnh đạo cũng như các cán bộ nhân viên TTB từ những ngày đầu khởi nghiệp, nhằm đem đến những giá trị quý giá nhất cho khách hàng.

Vì một thị trường bền vững: TTB ý thức rằng sản phẩm của mình rất quan trọng với sự bền vững của thị trường và cuộc sống từng cư dân. Vì vậy, chúng tôi luôn nỗ lực vì những sản phẩm chất lượng nhất cùng một thị trường khỏe mạnh, trong sạch và phát triển

Tầm nhìn

Trở thành một trong những Tập đoàn kinh tế tư nhân lớn nhất Việt Nam trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt chú trọng vào lĩnh vực Bất động sản với những dự án tiên phong, kiến tạo cuộc sống mới hiện đại tại các tỉnh thành.

Sứ mệnh

Sứ mệnh của TTB là mang đến một cuộc sống tốt đẹp hơn cho người Việt, trong đó chú trọng vào việc nâng cao giá trị cuộc sống, mang đến những cơ hội đầu tư và giải pháp kinh doanh bền vững.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

Qua giai đoạn hình thành và trưởng thành hơn 20 năm, Công ty đã mở rộng phát triển triển cả về bề rộng và chiều sâu trong nhiều ngành, lĩnh vực đầu tư của nền kinh tế: Bất động sản, nghỉ dưỡng, dịch vụ, thương mại, sản xuất... Sang giai đoạn phát triển tiếp theo, kế hoạch 05 năm, cùng với sự điều chỉnh cơ cấu kinh tế vĩ mô của Nhà nước, Công ty xác định tái cơ cấu lại các lĩnh vực kinh doanh, tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi và xây dựng lại hệ thống quản lý Công ty với các lĩnh vực cụ thể như sau:

Lĩnh vực đầu tư phát triển dự án và xây dựng

- Tập trung phát triển các dự án Bất động sản địa phương, các tỉnh có mức độ tăng trưởng cao, thu hút vốn đầu tư FDI lớn như Thái Nguyên, Bắc Giang, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Lạng Sơn….
- Đa dạng các loại hình sản phẩm đầu tư: Căn hộ, đất nền, nhà liền kề, biệt thự, dịch vụ condotel nghỉ dưỡng, khách sạn,…
- Phát triển một đơn vị xây dựng mạnh trong vòng 5 năm.
- Đóng vai trò là chủ đầu tư các dự án có quy mô lớn với tiến độ và chất lượng tốt nhất.

Lĩnh vực sản xuất

- Đầu tư mở rộng lĩnh vực sản xuất cầu lông, đưa sản phẩm tiến mạnh hơn nữa vào miền Trung và Miền Nam.
- Sản xuất các sản phẩm tiềm năng khác như: Nội thất, dụng cụ chăm sóc sức khỏe….

Lĩnh vực thương mại và dịch vụ

- Phát triển chuỗi hệ thống cửa hàng phân phối thép, tập trung vào các địa phương, tỉnh thành có tốc độ công nghiệp hóa cao.
- Các dịch vụ nghỉ dưỡng, condotel, nhà hàng, coffe tiếp tục được mở rộng và nâng cao chất lượng.
- Nghiên cứu đầu tư các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, làm đẹp…

CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Đối với sản phẩm

TTB luôn nỗ lực cung cấp sản phẩm với chất lượng tốt nhất, không ngừng hoàn thiện và phát triển sản phẩm để đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Đối với Pháp lý

Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các yêu cầu của luật Lao động, luật Doanh nghiệp và các tiêu chuẩn quốc tế có liên quan.

Đối với văn hóa

Thực hiện văn hóa doanh nghiệp: Tiết kiệm ở mọi lĩnh vực, xây dựng môi trường làm việc và chính sách lương thưởng cho người lao động, tạo nét văn hóa riêng của công ty.

Đối với môi trường

Xây dựng mô hình hoạt động sản xuất kinh doanh thân thiện với môi trường, an toàn cho người lao động.

CÁC RỦI RO

Trong năm 2020, do tình hình Dịch Covid 19 diễn ra trên toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng, hoạt động kinh doanh của TTB bị ảnh hưởng nhiều. Chính vì thế toàn thể Ban lãnh đạo và nhân viên công ty càng tập trung vào công tác quản trị rủi ro, xuyên suốt năm 2020 TTB đã tập trung vào quản trị các nhóm rủi ro chính sau:

RỦI RO VỀ DỊCH BỆNH

Do tình hình phức tạp của Dịch Covid 19 kéo dài trong năm 2020, TTB luôn tuân thủ chặt chẽ quy định của nhà nước liên quan đến phòng chống dịch Covid 19 như: kiểm tra thường xuyên tình hình sức khỏe, khai báo kịp thời lịch trình di chuyển của toàn bộ cán bộ nhân viên đang làm việc tại công ty, chia ca làm việc, các biện pháp đảm bảo an toàn không gian làm việc,…

RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Ban lãnh đạo TTB luôn chủ động theo dõi chặt chẽ các diễn biến cung cầu của thị trường do ảnh hưởng của Dịch Covid 19 và có các điều chỉnh về hoạt động kinh doanh ngay tức thì để thích ứng sự thay đổi về thị trường.

RỦI RO PHÁP LUẬT

Rủi ro về luật pháp là những thay đổi trong hệ thống các văn bản luật trực tiếp hoặc gián tiếp điều chỉnh hoạt động của Công ty. Năm 2020, có nhiều bộ luật được thay thế bổ sung. Tuy nhiên, cán bộ nhân viên trong công ty luôn chủ động, thường xuyên cập nhật các quy định mới đã phần nào hạn chế được những rủi ro về pháp luật, vận dụng luật vào điều kiện thực tế của công ty.

RỦI RO ĐẶC THÙ

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản việc tìm kiếm dự án, công tác đền bù, giải tỏa liên quan đến các dự án sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ của dự án, công trình và sẽ tác động đến tình hình hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty. Trong hoạt động xây dựng cơ bản, thời gian thi công của các công trình thường kéo dài, việc nghiệm thu, bàn giao được thực hiện từng phần và tại Việt Nam hiện nay việc giải ngân vốn thường chậm, quá trình hoàn tất hồ sơ thi công cũng như thống nhất phê duyệt quyết toán giữa chủ đầu tư và nhà thầu thường mất rất nhiều thời gian. Đồng thời do ảnh hưởng của Dịch Covid 19 trong suốt năm 2020, việc thực hiện theo quyết định giãn cách xã hội đã làm nhu cầu về nhà ở, thuê cao ốc, văn phòng và đầu tư hạ tầng cơ sở giảm. Nắm bắt được những ảnh hưởng của rủi ro đặc thù đem tới, trong năm 2020, Ban lãnh đạo TTB đã tập trung vào nâng cao năng suất, hiệu quả làm việc của toàn bộ hệ thống và kiểm soát chi phí đảm bảo sử dụng vốn có hiệu quả như sau:

Với trọng tâm cụ thể là hoạt động kiểm soát chi phí đã được tăng cường giám sát từ việc nâng cao nhận thức, tăng cường kiểm soát hoạt động kiểm soát từ cấp nhân viên đến Ban lãnh đạo về văn hóa tiết kiệm chi phí nhằm đạt mục tiêu sử dụng vốn có hiệu quả.

Kiện toàn bộ máy tổ chức của doanh nghiệp theo hướng tinh gọn, phù hợp với quản trị điều hành của Ban lãnh đạo.

Tăng cường công tác giám sát và hệ thống báo cáo kết quả công việc của cấp quản lý và nhân viên.

Do diễn biến của Dịch Covid 19 chưa có dấu hiệu chấm dứt, vì thế Ban lãnh đạo TTB vẫn định hướng cho hoạt động quản trị rủi ro trong năm 2021 là tập trung vào kiểm soát và quản lý tốt hơn nữa các rủi ro trọng yếu nêu trên.

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Đầu năm 2020, ĐHĐCĐ đã thông qua kế hoạch kinh doanh cho năm 2020 thấp hơn năm trước do tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp. Tuy nhiên, với đường lối lãnh đạo đúng đắn cùng sự nỗ lực không ngừng nghỉ của cán bộ công nhân viên công ty, kết thúc năm 2020, TTB đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã đề ra. Doanh thu thuần đạt 500,78 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 11,55 tỷ đồng trong năm tài chính 2020, vượt xa so với kế hoạch năm. Tính đến ngày 31/12/2020, tổng tài sản của TTB đạt gần 1.392 tỷ đồng, tăng gần 13% so với năm trước.

Trong năm qua, sự nỗ lực của tập thể Ban lãnh đạo và cán bộ công nhân viên TTB đã ghi được kết quả như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020
1	Doanh thu thuần	300	500,78
2	Lợi nhuận sau thuế	10	11,55

Hoạt động kinh doanh hàng hóa, vật liệu xây dựng (sắt, thép)

Năm 2020, doanh thu bán hàng hóa, vật liệu xây dựng chiếm tỷ trọng lớn nhất 94,37% trong cơ cấu doanh thu toàn Công ty. Đây là lĩnh vực mang lại nguồn doanh thu và lợi nhuận ổn định cho Công ty. Cụ thể, doanh thu của lĩnh vực này trong năm 2020 là 472,58 tỷ đồng, tăng 18,21% so với năm 2019.

Hoạt động kinh doanh bất động sản

Kết thúc năm 2020, tổng doanh thu từ bán hàng BĐS đạt 26,93 tỷ đồng, giảm 77,38% so với năm 2019. Nguyên nhân của sự sụt giảm doanh thu mạnh như vậy là do thực hiện quyết định giãn cách xã hội của chính phủ vì dịch Covid 19, dẫn đến việc triển khai các dự án mới và tiến độ xây dựng của các dự án đang thực hiện bị đình trệ, đồng thời nhu cầu về nhà ở - văn phòng của khách hàng giảm, đã khiến cho tiến độ thu tiền của các dự án bị chậm.

Hoạt động doanh thu khác

Doanh thu khác của năm 2020 là 1,26 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng rất nhỏ 0,25% tổng doanh thu của cả công ty.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban điều hành

Hiện nay Ban Tổng Giám đốc gồm 03 thành viên, trong đó có 01 Tổng Giám đốc, 01 Phó Tổng Giám đốc và 01 Kế toán trưởng.

ÔNG PHÙNG VĂN THÁI
TỔNG GIÁM ĐỐC

- Họ tên: Phùng Văn Thái
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 1979
- Nơi sinh: Tỉnh Bắc Giang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Hộ khẩu thường trú: Tỉnh Thái Nguyên
- CMND số: 091628670
- Điện thoại liên hệ: (84-208)3 756 699
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 6.184.762 cổ phiếu, tương ứng 12,01%

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/2000 - 03/2002	Công ty xây dựng Thái Nguyên	Cán bộ
03/2002 – 06/2004	Doanh nghiệp Công nghiệp Thương mại Tiến Bộ	Phó GĐ
06/2004 – 03/2008	Công ty TNHH Tiến Bộ	Phó Giám đốc
03/2008 – 10/2010	CTCP Tập đoàn Tiến Bộ	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc
10/2010 – Nay	CTCP Tập đoàn Tiến Bộ	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc

BÀ PHÙNG THỊ NAM
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

- Họ tên: Phùng Thị Nam
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 1976
- Nơi sinh: Tỉnh Bắc Giang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Hộ khẩu thường trú: Tỉnh Thái Nguyên
- CMND số: 121151373
- Điện thoại liên hệ: (84-208)3 756 699
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 518.403 cổ phiếu tương ứng 1,01%

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
03/2002 – 06/2004	Doanh nghiệp Công nghiệp Thương mại Tiến Bộ	Nhân viên bán hàng
06/2004 – 03/2008	Công ty TNHH Tiến Bộ	Trưởng phòng kinh doanh
03/2008 – 10/2014	CTCP Tập đoàn Tiến Bộ	Giám đốc sản xuất
11/2014 đến nay	CTCP Tập đoàn Tiến Bộ	Phó Tổng giám đốc

ÔNG TRẦN THANH HÀ
KẾ TOÁN TRƯỞNG

- Họ và tên: Trần Thanh Hà
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 1973
- Nơi sinh: Thái Nguyên
- Quốc tịch: Việt Nam
- Hộ khẩu thường trú: Tỉnh Thái Nguyên
- CMND số: 090708322
- Điện thoại liên hệ: (84-208)3 756 699
- Trình độ chuyên môn: Kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu: 110.000 cổ phiếu tương ứng 0,21%

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/2000 - /2003	Công ty xây dựng số 2 Thái Nguyên	Kế toán
2004 -2007	Công ty TNHH Tiến Bộ	Kế toán
2008 -2014	CTCP Tập đoàn Tiến Bộ	Kế toán
2014 – nay	CTCP Tập đoàn Tiến Bộ	Kế toán trưởng

2.2 Những thay đổi trong Ban điều hành

Hiện nay Ban Tổng Giám đốc gồm 03 thành viên, trong đó có 01 Tổng Giám đốc, 01 Phó Tổng Giám đốc và 01 Kế toán trưởng.

STT	Họ và tên	Chức danh	Thay đổi
1	Thân Thanh Dũng	PTGĐ thường trực	Thôi giữ chức vụ PTGĐ thường trực từ ngày 01/07/2020

Tính đến 31/12/2020, tổng số lao động của Công ty là 235 lao động với cơ cấu cụ thể như sau:

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
I	Theo trình độ lao động		
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	41	17,45
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	74	31,49
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	23	9,79
4	Lao động phổ thông	97	41,27
II	Theo hợp đồng lao động		
1	Toàn thời gian	225	95,74
2	Bán thời gian	10	4,26
III	Theo giới tính		
1	Nam	130	55,32
2	Nữ	105	44,68
	Tổng cộng	**235**	**100**

Quan điểm luôn xem “lao động là tài sản quý”. Do đó, chính sách nhân sự của TTB được xây dựng nhằm hiện thực hóa mục tiêu đưa nguồn nhân lực trở thành yếu tố đặc biệt, có vai trò quyết định trong sản xuất kinh doanh, thực hiện thành công những kế hoạch đề ra.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1 Tình hình thực hiện các dự án trong năm

Trong năm 2020, TTB tiếp tục triển khai các dự án đã và đang thực hiện năm 2019 như sau:

- **Dự án Mở rộng khu chung cư TBCO giai đoạn III (Chung cư TBCO3)**

- Dự án còn có tên gọi khác là dự án TBCO Riverside, có tổng diện tích đất là 12,99ha, nằm ven bờ sông Cầu thơ mộng, tại vị trí đắc địa giữa trung tâm thành phố Thái Nguyên và là khu đô thị thông minh đầu tiên tại quê hương Xứ Trà, có thiết kế đồng bộ gồm 6 block chung cư cao cấp từ 20 đến 25 tầng, 2 toà tháp đôi, các khu biệt thự liền kề, khu tâm linh, khu trung tâm thương mại, trường học, nhà trẻ, khu vui chơi giải trí, trung tâm thể dục thể thao, hồ sinh thái…
- Dự án được khởi công từ quý III/2016 đến nay đã thực hiện xong công tác giải phóng mặt bằng, bàn giao tòa A4 và A7 cho hộ dân vào ở, hoàn thành xong phần móng tòa A6, xây dựng khu vui chơi cho trẻ em, bể bơi. Thời gian dự kiến hoàn thành của dự án là quý IV/2023.

- **Dự án Green City Bắc Giang**

- Dự án tọa lạc tại khu dân cư đường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, bao gồm 04 tòa nhà chung cư cao tầng được quy hoạch xây dựng trên khuôn viên có diện tích 16.103 m2 đất với mật độ xây dựng từ 35% đến 40%, cao 21 tầng, không có tầng hầm.
- Đây là khu vực sầm uất và thuận tiện giao thông nhất tại thành phố Bắc Giang. Cho đến hiện tại, Green City được đánh giá là dự án chung cư lớn nhất trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.
- Dự án được khởi công vào quý IV/2018, dự kiến hoàn thành toàn bộ dự án vào quý IV/2023. Trong năm 2020, tòa CT1 và CT1A đã hoàn thiện cơ bản để chuẩn bị đưa vào bàn giao quý I/2021.

3.2 Các công ty liên kết

Công ty cổ phần thương mại Tổng hợp Thái Nguyên

- Mã số thuế: 4600125512
- Địa chỉ: tổ 24, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Vốn điều lệ: 71,2 tỷ đồng
- Ngành nghề kinh doanh chính: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày, Bán buôn quặng kim loại, Bán buôn vật liệu và thiết bị trong ngành xây dựng, Tư vấn môi giới đấu giá Bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất.

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.232.792.650.425	1.391.639.725.713	12,89
Doanh thu thuần	518.821.685.639	500.772.226.212	(3,48)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	45.178.380.040	14.772.639.385	(67,3)
Lợi nhuận khác	-2.846.484.014	-260.083.813	90,86
Lợi nhuận trước thuế	42.331.896.026	14.512.555.572	(65,72)
Lợi nhuận sau thuế	33.002.673.302	11.546.725.346	(65,01)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	704,78	246,04	(65,09)

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của TTB

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,89	1,81
+ Hệ số thanh toán nhanh	1,47	0,79
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,57	0,61
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,31	1,55
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho	3,50	5,88
+ Vòng quay tổng tài sản	0,41	0,36
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,06	0,02
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,06	0,02
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,03	0,01
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,09	0,03

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của TTB

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020_CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN TIẾN BỘ 23

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần

TTB hiện đang niêm yết 51.509.583 cổ phần phổ thông tư do chuyển nhượng trên HSX, tương ứng vốn điều lệ 515.095.830.000 VNĐ (Bằng chữ: Năm trăm mười lăm tỷ không trăm chín mươi lăm triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng).

Bảng: Cơ cấu cổ đông Công ty theo loại cổ phiếu tại ngày 29/12/2020 như sau:

Đối tượng	Số lượng CP hạn chế chuyển nhượng	Số lượng CP chuyển nhượng tự do	Tổng cộng	Tỷ lệ sở hữu (%)
Người nội bộ	0	11.156.776	11.156.776	21,66
Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0
Công đoàn Công ty	0	0	0	0
Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)	0	0	0	0
Cổ đông khác	0	40.352.807	40.352.807	78,34
1. Trong nước	0	51.325.451	51.325.451	99,64
1.1 Cá nhân	0	51.310.735	51.310.735	99,61
1.2 Tổ chức	0	14.716	14.716	0,03
2. Nước ngoài	0	184.132	184.132	0,36
2.1 Cá nhân	0	61.783	61.783	0,12
2.2 Tổ chức	0	122.349	122.349	0,24
Tổng cộng	**0**	**51.509.583**	**51.509.583**	**100**

Nguồn: Danh sách cổ đông của công ty do VSD lập ngày 29/12/2020

5.2 Cơ cấu cổ đông

STT	Đối tượng	Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông nhà nước	0	0	0	0	0
2	Cổ đông sáng lập	12.305.163	23,89	3	0	3
	- Trong nước	12.305.163	23,89	3	0	3
	- Nước ngoài	0	0	0	0	0
3	Cổ đông lớn	10.528.373	20,44	2	0	2
	- Trong nước	10.528.373	20,44	2	0	2
	- Nước ngoài	0	0	0	0	0
4	Công đoàn Công ty	0	0	0	0	0
	- Trong nước					
	- Nước ngoài					
5	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0	0
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)	0	0	0	0	0
7	Cổ đông khác	39.204.420	76,11	2.996	19	2.977
	- Trong nước	39.020.288	75,75	2.979	14	2.965
	- Nước ngoài	184.132	0,36	17	5	12
Tổng cộng		51.509.583	100	2.999	19	2.980
Trong đó	- Trong nước	51.325.451	99,64	2.982	14	2.968
	- Nước ngoài	184.132	0.36	17	5	12

Nguồn: Danh sách cổ đông của công ty do VSD lập ngày 29/12/2020

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số số 4600359768 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp lần đầu ngày 05/03/2008, vốn điều lệ thành lập của TTB là 30 tỷ đồng. Trong quá trình hoạt động, Công ty có 1 lần giảm vốn điều lệ và 11 lần tăng vốn, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Thời điểm	VĐL trước phát hành	Giá trị phát hành	VĐL sau phát hành	Hình thức phát hành
1	02/2009	30	(10)	20	Giảm vốn điều lệ
2	07/2009	20	0,5	20,5	Phát hành riêng lẻ cho CBCNV
3	02/2010	20,5	5,5	26	Phát hành riêng lẻ cho cổ đông hiện hữu
4	12/2011	26	9	35	Phát hành riêng lẻ cho cổ đông hiện hữu
5	06/2015	35	3,5	38,5	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức
6	08/2015	38,5	35	73,5	Phát hành cổ phiếu ra công chúng
7	01/2016	73,5	70	143,5	Phát hành cổ phiếu ra công chúng
8	04/2016	143,5	50	193,5	Phát hành riêng lẻ
9	09/2016	193,5	193,5	387	Phát hành cổ phiếu ra công chúng
10	7/2017	387	38,699	425,699	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức
11	4/2018	425,699	42,57	468,269	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức
12	10/2020	468,269	46,826	515,095	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức

Chi tiết về các đợt giảm và tăng vốn như sau:

<u>Đợt giảm vốn lần đầu:</u> Giảm vốn từ 30 tỷ đồng xuống 20 tỷ đồng

+ Vốn điều lệ ban đầu: 30.000.000.000 đồng
+ Vốn điều lệ sau khi giảm: 20.000.000.000 đồng
+ Số lượng cổ phần sau khi giảm: 2.000.000 cổ phần
+ Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
+ Cơ quan chấp thuận giảm vốn: Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Thái Nguyên
+ Nguyên nhân giảm vốn: Do ảnh hưởng khủng hoảng của nền kinh tế
+ Căn cứ pháp lý:

- Quyết định ĐHĐCĐ ngày 10/02/2009.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1703000360 thay đổi lần thứ 2 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 16/02/2009

<u>Đợt tăng vốn lần 1</u>: Tăng vốn từ 20 tỷ đồng lên 20,5 tỷ đồng

Cơ sở pháp lý:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 52/2009-NQ/ĐHĐCĐ ngày 17/06/2009 về việc phát hành riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 20 tỷ lên 20,5 tỷ đồng cho 98 cán bộ công nhân viên trong Công ty;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 56 ngày 01/07/2009 của Đại hội đồng cổ đông về thay đổi đăng ký kinh doanh, sửa đổi điều lệ với số vốn điều lệ mới 20,5 tỷ;
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4600359768 thay đổi lần thứ 3 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 09/07/2009.

Chi tiết đợt phát hành:

- Vốn thực góp trước khi phát hành: **20.000.000.000 đồng**
- Vốn thực góp sau khi phát hành: **20.500.000.000 đồng**
- Hình thức phát hành: **Phát hành riêng lẻ**
- Đối tượng phát hành: **Cán bộ công nhân viên**
- Ngày hoàn thành: **09/07/2009**
- Số lượng phát hành: **50.000 cổ phần**
- Giá phát hành: **10.000 đồng/cp**
- Mệnh giá: **10.000 đồng/cp**
- Tổng giá trị phát hành: **500.000.000 đồng**
- Hình thức góp vốn: **Góp vốn bằng tiền mặt**

<u>Đợt tăng vốn lần 2</u>: Tăng vốn từ 20,5 tỷ đồng lên 26 tỷ đồng

Cơ sở pháp lý:

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty Cổ phần Công ty Tiến Bộ số 17/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/01/2010 thông qua việc phát hành riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 20,5 tỷ lên 26 tỷ đồng;
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4600359768 thay đổi lần thứ 4 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 02/02/2010.

Chi tiết đợt phát hành:

- Vốn thực góp trước khi phát hành: **20.500.000.000 đồng**
- Vốn thực góp sau khi phát hành: **26.000.000.000 đồng**
- Hình thức phát hành: **Phát hành riêng lẻ**
- Ngày hoàn thành: **23/02/2010**
- Số lượng phát hành: **550.000 cổ phần**
- Giá phát hành: **10.000 đồng/cp**

- Mệnh giá: **10.000 đồng/cp**
- Tổng giá trị phát hành: **5.500.000.000 đồng**
- Đối tượng phát hành: **Cán bộ công nhân viên**
- Hình thức góp vốn: **Góp vốn bằng tiền mặt**

Đợt tăng vốn lần 3: Tăng vốn từ 26 tỷ đồng lên 35 tỷ đồng

Cơ sở pháp lý:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 101/QĐ-ĐHCĐ-TTB ngày 23/09/2010 thông qua phương án tăng vốn điều lệ từ 26 tỷ lên 35 tỷ đồng;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2011 số 196/NQ-ĐHĐCĐ/TTB ngày 13/08/2011 thông qua việc sửa đổi bổ sung phương án chào bán cổ phần riêng lẻ tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ bất thường thông qua ngày 23/09/2010;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4600359768 thay đổi lần thứ 5 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 21/10/2010.

Chi tiết đợt phát hành:

- Vốn thực góp trước khi phát hành: **26.000.000.000 đồng**
- Vốn thực góp sau khi phát hành: **35.000.000.000 đồng**
- Hình thức phát hành: **Phát hành riêng lẻ**
- Ngày hoàn thành: **31/12/2011**
- Số lượng phát hành: **900.000 cổ phần**
- Giá phát hành: **10.000 đồng/cp**
- Mệnh giá: **10.000 đồng/cp**
- Tổng giá trị phát hành: **9.000.000.000 đồng**
- Đối tượng phát hành: **12 người**
- Hình thức góp vốn: **Góp vốn bằng tiền mặt**

Đợt tăng vốn lần 4: Tăng vốn từ 35.000.000.000 đồng lên 38.500.000.000 đồng

Cơ sở pháp lý:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên năm 2015 ngày 26/04/2015 thông qua phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu;
- Quyết định số: 437/QĐ – SGDHN ngày 16/07/2015 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc chấp thuận niêm yết bổ sung
- Nghị quyết số: 136/2015/NQ – HĐQT về việc triển khai phương án phát hành trả cổ tức 2013 và 2014

Chi tiết đợt phát hành:

- Vốn điều lệ trước khi phát hành: **35.000.000.000 đồng**

- Vốn điều lệ sau khi phát hành: **38.500.000.000 đồng**
- Hình thức phát hành: **Phát hành cổ phiếu trả cổ tức**
- Tỷ lệ cổ tức: **10%**
- Ngày hoàn thành: **22/06/2015**
- Số lượng phát hành: **350.000 cổ phiếu**
- Mệnh giá: **10.000 đồng/cp**

Đợt tăng vốn lần 5: Tăng vốn từ 38.500.000.000 đồng lên 73.500.000.000 đồng

Cơ sở pháp lý:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2014 Công ty Cổ phần Công ty Tiến Bộ ngày 29/11/2014 về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ;
- Nghị quyết HĐQT số 51/2015/NQ - HĐQT về việc triển khai phương án phát hành;
- Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu số 22/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18/05/2015
- Công văn số 5003/UBCK – QLCB ngày 12/08/2015 của UBCKNN về việc chấp thuận kết quả phát hành
- Quyết định số 579/ QĐ – SGDHN ngày 04/09/2015 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc chấp thuận niêm yết bổ sung
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4600359768 thay đổi lần thứ 8 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 19/08/2015

Chi tiết đợt phát hành:

- Vốn điều lệ trước khi phát hành: **38.500.000.000 đồng**
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: **73.500.000.000 đồng**
- Hình thức phát hành: **Phát hành cổ phiếu ra công chúng**
- Ngày hoàn thành: **07/08/2015**
- Số lượng phát hành: **3.500.000 cổ phiếu**
- Mệnh giá: **10.000 đồng/cp**
- Tổng giá trị phát hành: **35.000.000.000 đồng**

Đợt tăng vốn lần 6: Tăng vốn từ 73.500.000.000 đồng lên 143.500.000.000 đồng

Cơ sở pháp lý:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2014 Công ty Cổ phần Công ty Tiến Bộ ngày 29/11/2014 về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ;
- Nghị quyết HĐQT số 315/2015/NQ - HĐQT về việc triển khai phương án phát hành;
- Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu số 22/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18/05/2015.

- Công văn số 198/UBCK – QLCB ngày 13/01/2016 của UBCKNN về việc chấp thuận kết quả phát hành
- Quyết định số: 66/ QĐ – SGDHN ngày 29/01/2016 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc chấp thuận niêm yết bổ sung
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4600359768 thay đổi lần thứ 9 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 26/01/2016

Chi tiết đợt phát hành:

- Vốn điều lệ trước khi phát hành: **73.500.000.000 đồng**
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: **143.500.000.000 đồng**
- Hình thức phát hành: **Phát hành cổ phiếu ra công chúng**
- Ngày hoàn thành: **08/01/2016**
- Số lượng phát hành: **7.000.000 cổ phiếu**
- Mệnh giá: **10.000 đồng/cp**
- Tổng giá trị phát hành: **70.000.000.000 đồng**

Đợt tăng vốn lần 7: Tăng vốn từ 143.500.000.000 đồng lên 193.500.000.000 đồng

Cơ sở pháp lý:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 Công ty Cổ phần Công ty Tiến Bộ ngày 26/04/2016 về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ;
- Nghị quyết HĐQT số: 70/2016/NQ - HĐQT về việc triển khai phương án phát hành;
- Công văn số 1026/UBCK-QLCB Ngày 07/03/2016 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty Cổ phần Công ty Tiến Bộ;
- Công văn số 2021/UBCK – QLCB ngày 20/04/2016 của UBCKNN về việc chấp thuận kết quả phát hành
- Quyết định số 296/ QĐ – SGDHN ngày 16/05/2016 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc chấp thuận niêm yết bổ sung
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4600359768 thay đổi lần thứ 10 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 29/04/2016

Chi tiết đợt phát hành:

- Vốn điều lệ trước khi phát hành: **143.500.000.000 đồng**
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: **193.500.000.000 đồng**
- Hình thức phát hành: **Phát hành riêng lẻ cổ phiếu**
- Ngày hoàn thành: **13/04/2016**
- Số lượng phát hành: **5.000.000 cổ phiếu**

- Mệnh giá: **10.000 đồng/cp**
- Tổng giá trị phát hành: **50.000.000.000 đồng**

Đợt tăng vốn lần 8: Tăng vốn từ 193.500.000.000 đồng lên 387.000.000.000 đồng

Cơ sở pháp lý:

- Nghị quyết số 123/ 2016/ QĐ-HĐQT thông qua phương án chào bán chứng khoán ra công chúng năm 2016;
- Nghị quyết HĐQT số: 121/2016/QĐ - HĐQT về việc triển khai phương án phát hành;
- Công văn số 7716/UBCK – QLCB ngày 24/11/2016 của UBCKNN về việc chấp thuận kết quả phát hành;
- Quyết định số 819/ QĐ – SGDHN ngày 12/12/2016 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc chấp thuận niêm yết bổ sung.
- Giấy chứng nhận ĐKKD thay đổi lần thứ 11 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 01/12/2016

Chi tiết đợt phát hành

- Vốn điều lệ trước phát hành: **193.500.000.000 đồng**
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: **387.000.000.000 đồng**
- Hình thức phát hành: **Phát hành cổ phiếu ra công chúng**
- Ngày hoàn thành: **22/11/2016**
- Số lượng phát hành: **19.500.000 cổ phiếu**
- Mệnh giá phát hành: **10.000 đồng/ cổ phiếu**
- Tổng giá trị phát hành: **193.500.000.000 đồng**

Đợt tăng vốn lần 9: Tăng vốn từ 387.000.000.000 đồng lên 425.699.850.000 đồng

Cơ sở pháp lý:

- Nghị quyết số 67 ĐHĐCĐ Thường niên năm 2017 ngày 29/04/2017 thông qua phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu;
- Công văn số 5653/UBCK – QLCB về việc chấp thuận phát hành cổ phiếu trả cổ tức của UBCKNN
- Công văn số 1240/TB-SGDHN về việc chấp thuận niêm yết bổ sung cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Bộ;
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4600359768 thay đổi lần thứ 12 ngày 27/09/2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp.

Chi tiết đợt phát hành:

- Vốn điều lệ trước khi phát hành: **387.000.000.000 đồng**
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: **425.699.850.000 đồng**
- Hình thức phát hành: **Phát hành cổ phiếu trả cổ tức**
- Tỷ lệ cổ tức: **10%**
- Ngày hoàn thành: **29/09/2017**
- Số lượng phát hành: **3.869.985 cổ phiếu**
- Mệnh giá: **10.000 đồng/cp**
- Tổng giá trị phát hành: **38.699.850.000 đồng**

Đợt tăng vốn lần 10: Tăng vốn từ 425.699.850.000 đồng lên 468.269.540.000 đồng

Cơ sở pháp lý:

- Nghị quyết số 101/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của CTCP Tập đoàn Tiến Bộ thông qua phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2017;
- Nghị quyết số 104/2018/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị CTCP Tập đoàn Tiến Bộ ngày 23/04/2018 về việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2017;
- Công văn số 3521/UBCK – QLCB về việc chấp thuận phát hành cổ phiếu trả cổ tức của UBCKNN
- Báo cáo kết quả phát hành để trả cổ tức số 151/2018/BC-TTB ngày 30/5/2018 của TTB gửi UBCKNN
- Thông báo chấp thuận việc Niêm yết bổ sung số 712/TB-SGDHN ngày 06/07/2018 của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4600359768 thay đổi lần thứ 13 ngày 25/07/2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp.

Chi tiết đợt phát hành:

- Vốn điều lệ trước khi phát hành: **425.699.850.000 đồng**
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: **468.269.540.000 đồng**
- Hình thức phát hành: **Phát hành cổ phiếu trả cổ tức**
- Tỷ lệ cổ tức: **10%**
- Số lượng phát hành: **4.256.969 cổ phiếu**
- Mệnh giá: **10.000 đồng/cp**
- Tổng giá trị phát hành: **42.569.690.000 đồng**

<u>Đợt tăng vốn lần 11</u>: Tăng vốn từ 468.269.540.000 đồng lên 515.095.830.000 đồng

Cơ sở pháp lý:

- Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của CTCP Tập đoàn Tiến Bộ thông qua phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2019;
- Nghị quyết số 22/2020/NQ-HĐQT của Hội đồng quản trị CTCP Tập đoàn Tiến Bộ ngày 03/09/2020 về việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019;
- Công văn số 6196/UBCK – QLCB về việc chấp thuận phát hành cổ phiếu trả cổ tức của UBCKNN
- Báo cáo kết quả phát hành để trả cổ tức số 278/2020/CV-TTB ngày 11/11/2020 của TTB gửi UBCKNN
- Quyết định thay đổi đăng ký niêm yết số 841/QĐ-SGDHCM ngày 21/12/2020 của Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh;
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4600359768 thay đổi lần thứ 14 ngày 08/01/2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên cấp.

Chi tiết đợt phát hành:

- Vốn điều lệ trước khi phát hành: **468.269.540.000 đồng**
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: **515.095.830.000 đồng**
- Hình thức phát hành: **Phát hành cổ phiếu trả cổ tức**
- Tỷ lệ cổ tức: **10%**
- Số lượng phát hành: **4.682.629 cổ phiếu**
- Mệnh giá: **10.000 đồng/cp**
- Tổng giá trị phát hành: **46.826.290.000 đồng**

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Chưa phát sinh

e) Các chứng khoán khác: Chưa phát sinh

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Đánh giá tổng quan nền kinh tế thế giới và Việt Nam 2020

Năm 2020 được xem là một năm của những khó khăn và thách thức lớn đối với kinh tế thế giới nói chung, trong đó có Việt Nam. Kinh tế thế giới được dự báo suy thoái nghiêm trọng nhất trong lịch sử, tăng trưởng của các nền kinh tế lớn đều giảm sâu do ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19. Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam vẫn duy trì tăng trưởng với tốc độ tăng GDP ước tính đạt 2,91%.

Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, làm gián đoạn hoạt động kinh tế – xã hội của các quốc gia trên thế giới; xung đột thương mại Mỹ – Trung vẫn tiếp diễn. Trong nước, thiên tai, dịch bệnh tác động không nhỏ tới các hoạt động của nền kinh tế và cuộc sống của người dân; tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm ở mức cao. Tuy nhiên, với những giải pháp quyết liệt và hiệu quả trong việc thực hiện mục tiêu kép "vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế – xã hội", kinh tế Việt Nam vẫn đạt kết quả tích cực với việc duy trì tăng trưởng. Mặc dù tăng trưởng GDP năm 2020 đạt thấp nhất trong giai đoạn 2011-2020 nhưng trước những tác động tiêu cực của dịch Covid-19 thì đó là một thành công của nước ta với tốc độ tăng thuộc nhóm nước cao nhất thế giới. Cùng với Trung Quốc và Mi-an-ma, Việt Nam là một trong ba quốc gia ở châu Á có mức tăng trưởng tích cực trong năm nay; đồng thời quy mô nền kinh tế nước ta đạt hơn 343 tỷ USD, vượt Xin-ga-po (337,5 tỷ USD) và Ma-lai-xi-a (336,3 tỷ USD), đưa Việt Nam trở thành quốc gia có nền kinh tế lớn thứ 4 trong khu vực Đông Nam Á (sau In-đô-nê-xi-a 1.088,8 tỷ USD; Thái Lan 509,2 tỷ USD và Phi-li-pin 367,4 tỷ USD).

1.1 Đánh giá tổng quan hoạt động TTB 2020

Tổng kết cuối năm 2020, TTB ghi nhận Doanh thu thuần đạt 500,78 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 11,55, vượt xa so với kế hoạch năm. Tính đến ngày 31/12/2020, tổng tài sản của TTB đạt gần 1.392 tỷ đồng, tăng 12,91% so với năm trước.

Năm 2020, doanh thu bán hàng hóa, vật liệu xây dựng chiếm tỷ trọng lớn nhất 94,37% trong cơ cấu doanh thu toàn Công ty. Cụ thể, doanh thu của lĩnh vực này trong năm 2020 là 472,58 tỷ đồng, tăng 18,21% so với năm 2019.

Kết thúc năm 2020, tổng doanh thu từ bán hàng BĐS đạt 26,93 tỷ đồng, giảm 77,38% so với năm 2019. Nguyên nhân của sự sụt giảm doanh thu mạnh như vậy là do thực hiện quyết định giãn cách xã hội của chính phủ vì dịch Covid 19, dẫn đến việc triển khai các dự án mới và tiến độ xây dựng của các dự án đang thực hiện bị

đình trệ, đồng thời nhu cầu về nhà ở - văn phòng của khách hàng giảm, đã khiến cho tiến độ thu tiền của các dự án bị chậm.

Dưới tác động to lớn của đại dịch Covid 19, những con số nêu trên thể hiện đường lối lãnh đạo đúng đắn của Ban lãnh đạo Công ty và đoàn kết, đồng lòng, nỗ lực không ngừng nghỉ của toàn bộ cán bộ nhân viên.

2. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2019	2020	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	1.232.792	1.391.639	12,89
2	Tài sản ngắn hạn	719.243	753.492	4,76
3	Hàng tồn kho	135.481	81.846	(39,59)
4	Tổng nợ	698.169	845.469	21,1
5	Nợ ngắn hạn	398.030	845.469	112,41
6	Vốn chủ sở hữu	534.623	546.170	5,27
7	Doanh thu thuần	518.821	500.772	(3,48)
8	Lợi nhuận trước thuế	42.331	14.512	(65,72)
9	Lợi nhuận sau thuế	33.002	11.546	(65,02)

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của TTB

Năm 2020 tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty chịu tác động mặc của dịch Covid 19 khiến lợi nhuận trước và sau thuế đều giảm mạnh nên chỉ tiêu sinh lời sụt giảm đáng kể so với năm 2019.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2020, TTB đã chủ động đánh giá toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các đơn vị thành viên thông quan hoạt động cơ cấu lại lĩnh vực kinh doanh, doanh mục vốn đầu tư; thoái vốn tại một số công ty con, công ty liên kết; chia, tách, sát nhập một số đơn vị, phòng ban trong công ty; luận chuyển, bổ sung, thay đổi nhân sự trong Ban TGĐ và nhân sự quản lý.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Dựa trên thực tế sản xuất kinh doanh năm 2020 và dự báo cho năm 2021, Ban lãnh đạo TTB đã đề ra chỉ tiêu kế hoạch cho năm 2021 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	2021/2020
Doanh thu	Tỷ đồng	500,78	800	1,59
Thu nhập trên một cổ phần	Đồng/cp	246,04	500	2,03
Cổ tức		5%	5%	

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1. Đối với quản trị, điều hành doanh nghiệp

TTB luôn thực hiện minh bạch hoạt động theo và trên mức yêu cầu của quy định hiện hành. Mọi hoạt động khảo sát, quyết định và tiến hành đầu tư của Công ty đều được thực hiện trên cơ sở xin ý kiến của Đại hội cổ đông và được cập nhật, công bố thường xuyên, liên tục trên các phương tiện truyền thông, đại chúng.

TTB xây dựng và áp dụng cơ cấu tổ chức, hệ thống quy định, quy chế và nội quy phù hợp với pháp luật hiện hành và các thông lệ quản trị được khuyến nghị trên thế giới.

2. Thực hiện trách nhiệm xã hội

Trong năm 2020, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn ra phức tạp và thiên tai bão lũ gây tổn thất nặng nề cho nền kinh tế Việt Nam, với mong muốn góp thêm một phần sức lực trong công tác triển khai các biện pháp kiểm soát, ngăn chặn dịch bệnh và chủ động ứng phó với các tình huống có thể xảy ra, TTB có các chương trình quyên góp ủng hộ người dân Quảng Bình, Quảng Trị và có các chiến dịch tuyên truyền, tặng đồ dùng y tế (xà phòng, nước rửa tay, khẩu trang) cho các hộ dân.

3. Văn hóa doanh nghiệp và quản trị nhân sự

Trong văn hóa doanh nghiệp và quản trị nguồn nhân lực, Công ty luôn chú trọng phát huy sức mạnh tập thể, xây dựng văn hóa doanh nghiệp năng động, chuyên nghiệp đồng thời phát triển và kiện toàn bộ máy nhân sự chất lượng cao cho Công ty.

Công ty là nơi tập trung những con người năng động, tràn đầy nhiệt huyết, nỗ lực học hỏi, phấn đấu không ngừng để hoàn thiện bản thân, lấy văn hóa Công ty là kim chỉ nam để điều chỉnh mọi hành vi, giao tiếp hàng ngày.

Công ty thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm về văn hóa doanh nghiệp giữa các bộ phận và với các Công ty khác trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

4. Đối với phát triển dự án và tuân thủ pháp luật về bảo về môi trường

Công ty định hướng phát triển các khối ngành xanh và bền vững như: Nhà hàng, nghỉ dưỡng, khách sạn, chăm sóc sức khỏe…Các dự án đều đi kèm các tiện ích đồng bộ, điều này giúp mở rộng nhóm khách hàng, nhà đầu tư, qua đó tạo hoạt động ổn định và hiệu quả cho từng dự án.

Khi lập báo cáo kỹ thuật tiền khả thi các dự án đầu tư, TTB đều thuê những đơn vị tư vấn thực hiện việc đánh giá tác động đến môi trường tại địa bàn thực hiện dự án. Đồng thời, đưa ra các giải pháp thiết thực nhằm giảm tác động đến môi trường, hệ sinh thái ở mức thấp nhất.

Đối với giai đoạn thực hiện dự án, TTB đều đưa ra những cam kết và hành động cụ thể nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường.

- Biện pháp quản lý:
  - » Lập kế hoạch, tiến độ thi công hợp lý, công trình xây dựng nhanh, hoàn thành sớm.
  - » Quy định cụ thể thời gian làm việc trong ngày (từ 7giờ30 đến 17giờ30) không vận hành các phương tiện, máy móc thiết bị vào buổi trưa và ban đêm.
  - » Phương tiện tham gia vận tải phải có giấy đăng kiểm, phải đạt các tiêu chuẩn lưu hành, lái xe phải có bằng lái, yêu cầu phải tuân thủ các quy định về an toàn khi tham gia giao thông.
- Biện pháp kỹ thuật:
  - » Giảm thiểu bụi đất trong quá trình vận chuyển.
  - » Xe chở đất được che chắn cẩn thận bằng bạt.
  - » Không chở quá tải trọng cho phép nhằm hạn chế đất cát rơi vãi.
  - » Thường xuyên quét dọn đất cát rơi vãi tại khu vực cổng ra vào (dự án và QL1) và tưới nước trên tuyến đường vận chuyển gần khu vực thi công.
  - » Che chắn khu vực đang thi công xây dựng chiều cao tối thiểu 2m nhằm hạn chế cát, bụi bay.
  - » Xịt rửa xe trước khi ra khỏi công trường.
- Giảm thiểu ô nhiễm do nước thải:
  - » Sử dụng tối đa nguồn lao động tại địa phương nhằm tránh lưu trú qua đêm do đó giảm lượng nước thải và hạn chế tình trạng gây ô nhiễm môi trường.
  - » Xây dựng các công trình vệ sinh tạm tại công trường xây dựng.
  - » Các nguyên liệu hại như xăng, dầu, nhựa đường… được lưu giữ trong kho chứa nhằm tránh việc làm đổ các chất độc hại trên.
- Quản lý nguồn chất thải rắn:
  - » Chất thải rắn xây dựng
  - » Chất thải rắn xây dựng được thu gom hàng ngày, vệ sinh công trường gọn gàng sạch sẽ. Các loại chất thải rắn như sắt thép vụn, bao xi măng… được tận dụng hoặc bán phế liệu; đất đá tận dụng để san lấp mặt bằng tại chỗ không thải ra môi trường.
- Chất thải rắn sinh hoạt:
  - » Bố trí các thùng rác và thu gom về đúng nơi quy định, không vứt rác bừa bãi trong khu vực.
  - » Hợp đồng với công ty môi trường đến thu gom và đưa đi xử lý.
- Giảm thiểu ô nhiễm do tiếng ồn, khí thải:
  - » Không vận chuyển, vận hành máy móc thiết bị gây ra tiếng ồn lớn vào giữa trưa và ban đêm gây ồn cho khu vực xung quanh.
- Không sử dụng máy móc quá cũ để giảm mức gây ồn và các khí độc hại

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước gặp nhiều khó khăn, TTB đã nỗ lực hoàn thành một số chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020 đã đề ra. Trong năm 2020, TTB khai thác các dự án đã đưa vào sử dụng, tiếp tục xây dựng các dự án trước đó: Dự án TBCO3, Dự án Green City và tiếp tục tìm kiếm các dự án đầu tư tiềm năng tại Thái Nguyên, Bắc Ninh, Bắc Giang, Lạng Sơn, Vĩnh Phúc...

Năm 2020 với nhiều biến động lớn từ dịch bệnh, HĐQT đã bám sát diễn biến thực tế hoạt động kinh doanh của công ty, linh hoạt chỉ đạo Ban TGĐ giúp công ty tiếp tục tăng trưởng cả về quy mô và lĩnh vực hoạt động.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Ban Tổng Giám đốc dưới sự quản lý, chỉ đạo của HĐQT đã điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ do HĐQT đề ra phù hợp với pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Trong hoạt động điều hành, Ban Tổng Giám đốc đã thường xuyên báo cáo xin ý kiến của HĐQT, đồng thời tích cực, chủ động xử lý kịp thời các vấn đề nảy sinh hàng ngày, đảm bảo việc điều hành linh hoạt và hiệu quả.
- Dưới sự chỉ đạo và giám sát của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã trực tiếp xây dựng và ban hành hoặc trình HĐQT ban hành các văn bản, quy trình, quy chế quản lý nội bộ góp phần kiện toàn mô hình tổ chức, nhân sự của Tập đoàn theo hướng gọn nhẹ, chất lượng và hiệu quả.

Năm qua, Ban Tổng Giám đốc đã làm tốt công tác tổ chức thực hiện các mục tiêu đã đề ra, có nhiều giải pháp quyết liệt, năng động trong kinh doanh cũng như trong quản lý điều hành Tập đoàn. Đây là sự cố gắng rất lớn của Ban Tổng Giám đốc cũng như toàn thể cán bộ nhân viên của Tập đoàn, tạo điều kiện để Tập đoàn tiếp tục phát triển ổn định và bền vững.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

HĐQT Công ty nhận định năm 2021, có thể nói đây là một năm có ý nghĩa quan trọng với TTB khi Đảng, Nhà nước tổng kết nhiều quyết sách lớn, đồng thời đề ra nhiều chiến lược phát triển nhằm xác định tầm nhìn cho thập kỷ mới.

HĐQT Công ty xác định các định hướng hoạt động chủ yếu bao gồm:

- Tiếp tục triển khai Chiến lược phát triển TTB giai đoạn 2021-2025 với những điều chỉnh đã được nghiên cứu bổ sung, quyết tâm đưa TTB phát triển trở thành một trong những Công ty dẫn đầu về phân khúc sản phẩm của mình đã và đang có.- Giám sát, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ SXKD: Chỉ đạo thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch và các nội dung

đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. Thực hiện kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong toàn công ty: giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư. Tăng cường kiểm tra, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn tại các dự án đầu tư của công ty.

- Tiếp tục triển khai chiến lược tăng năng lực tài chính và mở rộng quy mô hoạt động đảm bảo đi đúng định hướng phát triển của công ty.
- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả phương án tái cấu trúc doanh nghiệp: Tập chung nghiên cứu xây dựng hoàn thiện các cơ chế, đổi mới quản lý. Tập chung nguồn lực đầu tư vào các lĩnh vực quan trọng của Công ty, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh theo cơ chế thị trường
- Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên của HĐQT Công ty phù hợp với chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ của công ty.
- Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và hoàn thiện chính sách nhân sự, chuyên nghiệp hóa công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân sự kế thừa, đặc biệt thực hiện công tác quy hoạch đội ngũ cán bộ quản lý các cấp để chuẩn bị cho nhu cầu mở rộng và tăng quy mô hoạt động trong thời gian tới.
- Tiếp tục duy trì các hoạt động xã hội, xây dựng hình ảnh TTB hiện đại, chuyên nghiệp nhưng thân thiện và hướng đến cộng đồng.

QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	**Phùng Văn Bộ**	Chủ tịch HĐQT	4.343.611	8,43
2	**Phùng Văn Thái**	Thành viên HĐQT	6.184.762	12,01
3	**Hoang D. Quan**	Thành viên HĐQT độc lập	0	0
4	**Phùng Thị Nam**	Thành viên HĐQT	518.403	1,01
5	**Dương Thị Diễm Hằng**	Thành viên HĐQT độc lập	0	0

Nguồn: Danh sách cổ đông của công ty do VSD lập ngày 29/12/2020

Thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020:

- Miễn nhiệm 02 Thành viên Hội đồng quản trị:

Ông Thân Thanh Dũng – Thành viên HĐQT

Ông Trần Thanh Bình – Thành viên HĐQT độc lập

- Bầu bổ sung 02 Thành viên Hội đồng quản trị:

Ông Hoang D. Quan – Thành viên HĐQT độc lập

Bà Phùng Thị Nam – Thành viên HĐQT

1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị

HĐQT thường xuyên theo dõi hoạt động điều hành của Ban TGĐ để đảm bảo tuân thủ và phù hợp các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, 2020 và các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành trong năm 2020. Theo đó, HĐQT đã chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các nội dung sau:

- Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn BCTC kiểm toán năm 2019, BC tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2020, Báo cáo thường niên năm 2019, các BCTC quý 1, quý 2, bán niên soát xét và quý 3 năm 2020;
- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 vào ngày 29/06/2020;

- Đôn đốc và theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020;
- Thực hiện các Dự án đầu tư xây dựng và khai thác các dự án đã hoàn thành đi vào hoạt động;
- Nghiên cứu và triển khai các Dự án mới có tiềm năng;
- Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định;
- Giám sát hoạt động quản lý của Ban TGĐ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra.

1.4 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Các cuộc họp của HĐQT trong năm 2020:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ Không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phùng Văn Bộ	Chủ tịch HĐQT	23/04/2019	6/6	100%	
2	Ông Phùng Văn Thái	Thành viên HĐQT	23/04/2019	6/6	100%	
3	Ông Thân Thanh Dũng	Thành viên HĐQT	23/04/2019 - 29/06/2020	2/6	33,33%	Miễn nhiệm trước khi diễn ra các cuộc họp HĐQT
4	Bà Dương Diễm Hằng	Thành viên HĐQT	23/04/2019	6/6	100%	
5	Ông Trần Thanh Bình	Thành viên HĐQT	23/04/2019 – 29/06/2020	2/6	33,33%	Miễn nhiệm trước khi diễn ra các cuộc họp HĐQT
6	Bà Phùng Thị Nam	Thành viên HĐQT	29/06/2020	4/6	66,67%	Bầu bổ sung sau khi diễn ra cuộc họp
7	Ông Hoang D. Quan	Thành viên HĐQT	29/06/2020	4/6	66,67%	Bầu bổ sung sau khi diễn ra cuộc họp

Nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị trong năm 2020:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	51/2020/NQ-HĐQT	20/03/2019	Gia hạn thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên
2	108/2020/NQ-HĐQT	20/05/2020	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên
3	164/2020/NQ-HĐQT	01/07/2020	Miễn nhiệm Phó tổng giám đốc thường trực Công ty
4	167/2020/NQ-HĐQT	02/07/2020	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020
5	22/2020/NQ-HĐQT	03/09/2020	Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông
6	322/2020/NQ-HĐQT	30/12/2020	Thông qua việc chuyển nhượng cổ phần tại công ty liên kết

2. Ban Kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Dương Thị Vân	Trưởng ban	0	4/4	100%	
2	Trần Thị Thịnh	Thành viên	0	4/4	100%	
3	Lưu Bình Dương	Thành viên	0	2/4	50%	Miễn nhiệm sau 2 cuộc họp
4	Thân Thị Thu Thủy	Thành viên	0,28	2/4	50%	Bổ nhiệm sau 2 cuộc họp

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong phạm vi trách nhiệm, chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Bộ, tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, quy chế hoạt động của Công ty niêm yết, quy chế quản trị công ty, trong năm 2020, Ban kiểm soát đã thực hiện những công việc sau:

- Giám sát việc thực hiện các quyết nghị của ĐHĐCĐ về việc chi trả cổ tức, chi trả cổ phiếu thưởng, tăng vốn điều lệ, ban hành nghị quyết,…
- Giám sát và đưa ra ý kiến về việc thực hiện các mục tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh, nhằm đạt được kế hoạch về doanh thu;

- Giám sát các khoản đầu tư tài chính, tư vấn cho HĐQT ý kiến chuyên môn để các khoản đầu tư mang lại lợi nhuận cao và ít rủi ro nhất;
- Thẩm tra báo cáo tài chính quý, bán niên nhằm đánh giá trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính phù hợp với các chính sách hiện hành của Việt Nam;
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của TTB theo đúng quy định pháp luật;
- Thực hiện các công tác khác của Ban kiểm soát theo kế hoạch hoạt động hàng năm.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGĐ và các cán bộ quản lý khác.

BKS thường xuyên giám sát và phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban TGĐ trong quá trình thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ đã được thông qua. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, BKS đã được HĐQT, Ban TGĐ tạo mọi điều kiện thuận lợi để BKS hoàn thành công việc.

Trong năm 2020, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban TGĐ trong quá trình các cơ quan này thực hiện nhiệm vụ cũng như không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu kiện nào có liên quan đến bất kỳ thành viên nào của HĐQT, Ban TGĐ.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát dựa vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đã đạt được năm 2019. Do tình hình kinh doanh khó khăn trong năm 2019 vì vậy HĐQT và BKS đã đồng ý không nhận thù lao như dự kiến tại Đại hội Đồng cổ đông năm 2019.

Nhận thấy trong năm 2020 tiếp tục là năm khó khăn đối với doanh nghiệp vì ảnh hưởng của dịch Covid19 vì vậy HĐQT và BKS xin đề xuất không nhận thù lao trong năm 2020 và đã được ĐHĐCĐ thường niên 2020 thông qua.

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng,...)
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
Phùng Văn Bộ	Chủ tịch HĐQT	7.897.567	15,33	3.948.829	7,67	Bán cổ phiếu
Phùng Văn Thái	Thành viên HĐQT	4.111.110	7,98	8.059.999	15,65	Mua cp để tăng tỷ lệ sở hữu
Phùng Văn Thái	Thành viên HĐQT	8.865.932	17,21	6.184.762	12,01	Bán cổ phiếu
Trần Thanh Hà	Kế toán trưởng	0	0	100.000	0,19	Mua cp để tăng tỷ lệ sở hữu

3.3 Đào tạo về quản trị công ty

Trong năm 2020, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban TGĐ, các cán bộ quản lý công ty đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định về quản trị công ty:

- Diễn đàn quản trị Công ty nâng cao hoạt động của HĐQT;
- Tổ chức đào tạo văn hóa doanh nghiệp.

VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn Tiến Bộ tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán:* Đã công bố thông tin

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	**A - TÀI SẢN NGẮN HẠN**		**753.491.433.450**	**719.243.793.054**
110	**I. Tiền và các khoản tương đương tiền**	**3**	**41.878.034.835**	**72.623.987.705**
111	1. Tiền		33.710.363.038	13.014.357.057
112	2. Các khoản tương đương tiền		8.167.671.797	59.609.630.648
120	**II. Đầu tư tài chính ngắn hạn**		**115.422.620.609**	**136.243.208.010**
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	4	115.422.620.609	136.243.208.010
130	**III. Các khoản phải thu ngắn hạn**		**512.519.419.928**	**374.092.564.688**
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	167.522.132.472	64.396.354.376
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	240.262.092.291	214.994.396.382
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	7	28.000.000.000	-
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	8	77.241.746.565	94.986.488.930
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)		(506.551.400)	(284.675.000)
140	**IV. Hàng tồn kho**	**10**	**81.846.423.814**	**135.481.908.087**
141	1. Hàng tồn kho		81.846.423.814	135.481.908.087
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)		-	-
150	**V. Tài sản ngắn hạn khác**		**1.824.934.264**	**802.124.564**
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	902.467.435	736.117.090
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		922.466.829	66.007.474
200	**B - TÀI SẢN DÀI HẠN**		**638.148.292.263**	**513.548.857.371**
210	**I. Các khoản phải thu dài hạn**		**120.000.000.000**	-
216	1. Phải thu dài hạn khác	8	120.000.000.000	-
220	**II. Tài sản cố định**		**33.165.173.222**	**35.911.614.339**
221	1. Tài sản cố định hữu hình	13	33.165.173.222	35.911.614.339
222	- Nguyên giá		43.390.794.518	43.500.052.700
223	- Giá trị hao mòn luỹ kế (*)		(10.225.621.296)	(7.588.438.361)
240	**IV. Tài sản dở dang dài hạn**	**11**	**392.141.693.842**	**309.417.751.905**
241	1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn		58.391.236.970	46.500.859.443
242	2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		333.750.456.872	262.916.892.462
250	**V. Đầu tư tài chính dài hạn**	**4**	**92.160.000.000**	**167.470.000.000**
252	1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		92.160.000.000	157.160.000.000
255	2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		-	10.310.000.000
260	**VI. Tài sản dài hạn khác**		**681.425.199**	**749.491.127**
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	681.425.199	749.491.127
270	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**		**1.391.639.725.713**	**1.232.792.650.425**

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020
(Tiếp theo)

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	**C - NỢ PHẢI TRẢ**		**845.469.357.162**	**698.169.007.220**
310	**I. Nợ ngắn hạn**		**845.469.357.162**	**398.030.607.220**
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	15	138.339.391.201	34.120.937.338
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	16	231.235.307.034	180.903.889.953
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17	3.661.037.755	2.401.881.334
315	4. Chi phí phải trả ngắn hạn	18	14.383.256.149	4.477.881.783
319	5. Phải trả ngắn hạn khác	19	44.616.148	630.723.392
320	6. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	14	457.161.400.000	173.941.300.000
322	7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		644.348.875	1.553.993.420
330	**II. Nợ dài hạn**		-	**300.138.400.000**
338	1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	14	-	300.138.400.000
400	**D - VỐN CHỦ SỞ HỮU**		**546.170.368.551**	**534.623.643.205**
410	**I. Vốn chủ sở hữu**	**20**	**546.170.368.551**	**534.623.643.205**
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		515.095.830.000	468.269.540.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		515.095.830.000	468.269.540.000
411b	- Cổ phiếu ưu đãi		-	-
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		3.999.794.545	3.999.794.545
414	3. Vốn khác của chủ sở hữu		3.939.320.731	3.939.320.731
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		1.808.348.854	1.808.348.854
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		21.327.074.421	56.606.639.075
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		9.780.349.075	23.603.965.773
421b	- LNST chưa phân phối kỳ này		11.546.725.346	33.002.673.302
440	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**		**1.391.639.725.713**	**1.232.792.650.425**

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 03 năm 2021

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc
Lưu Văn Năm	Trần Thanh Hà	Phùng Văn Thái

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN BỘ

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH
Năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	21	500.772.226.212	518.821.685.639
02	2. Các khoản giảm trừ		-	-
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)		500.772.226.212	518.821.685.639
11	4. Giá vốn hàng bán	22	481.492.249.163	474.819.879.493
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 -11)		19.279.977.049	44.001.806.146
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	23	20.236.974.160	30.722.236.520
22	7. Chi phí tài chính	24	13.068.499.167	12.030.497.706
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		13.068.499.167	12.030.497.706
24	8. Chi phí bán hàng	27.a	914.194.855	1.267.000.812
25	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	27.b	10.761.617.802	16.248.164.108
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25)}		14.772.639.385	45.178.380.040
31	11. Thu nhập khác	25	61.525.244	765.683.937
32	12. Chi phí khác	26	321.609.057	3.612.167.951
40	13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)		(260.083.813)	(2.846.484.014)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)		14.512.555.572	42.331.896.026
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	29	2.965.830.226	9.329.222.724
52	16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)		11.546.725.346	33.002.673.302
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	30	246,04	704,78

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 03 năm 2021

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc
Lưu Văn Năm	Trần Thanh Hà	Phùng Văn Thái

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN BỘ

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
Phương pháp gián tiếp
Năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước
	I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh		
01	**1. Lợi nhuận trước thuế**	**14.512.555.572**	**42.331.896.026**
	2. Điều chỉnh cho các khoản	**(4.290.157.476)**	**(15.825.045.877)**
02	- Khấu hao tài sản cố định	2.651.427.617	2.648.517.937
03	- Các khoản dự phòng	221.876.400	218.175.000
05	- (Lãi)/lỗ từ hoạt động đầu tư	(20.231.960.660)	(30.722.236.520)
06	- Chi phí lãi vay	13.068.499.167	12.030.497.706
08	**3. Lợi nhuận/(lỗ) từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động**	**10.222.398.096**	**26.506.850.149**
09	- (Tăng)/giảm các khoản phải thu	(157.912.993.010)	(137.979.476.855)
10	- (Tăng)/giảm hàng tồn kho	53.635.484.273	6.519.720.669
11	- Tăng/(giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	174.686.707.940	162.741.865.370
12	- (Tăng)/giảm chi phí trả trước	(98.284.417)	6.064.575.500
14	- Tiền lãi vay đã trả	(22.973.873.533)	(12.030.497.706)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	(2.618.869.313)	(7.338.387.275)
16	- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		
17	- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	(909.644.545)	(638.500.000)
20	**Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh**	**54.030.925.491**	**43.846.149.852**
	II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư		
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	(82.723.941.937)	(104.781.174.666)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và TSDH	90.000.000	-
23	3. Tiền chi cho vay và mua các công cụ nợ của đơn vị khác	(206.548.506.040)	(220.368.945.632)
24	4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	209.679.093.440	270.235.007.073
25	5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	-	(113.160.000.000)
26	6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	300.000.000	500.000.000
27	7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	11.344.776.176	5.272.700.238
30	**Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư**	**(67.858.578.361)**	**(162.302.412.987)**

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Tiếp theo)
Năm 2020

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước
	III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính		
33	3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	292.907.000.000	221.727.900.000
34	4. Tiền chi trả nợ gốc vay	(309.825.300.000)	(221.909.093.556)
40	**Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính**	**(16.918.300.000)**	**(181.193.556)**
50	**Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ**	**(30.745.952.870)**	**(118.637.456.691)**
60	**Tiền và tương đương tiền đầu năm**	**72.623.987.705**	**191.261.444.396**
70	**Tiền và tương đương tiền cuối năm**	**41.878.034.835**	**72.623.987.705**

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 03 năm 2021

Người lập biểu	Kế toán trưởng	Tổng Giám đốc
Lưu Văn Năm	Trần Thanh Hà	Phùng Văn Thái

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN BỘ
TTB GROUP
MSDN: 4600359768

TỔNG GIÁM ĐỐC
Phùng Văn Thái

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIẾN BỘ

Tổ 2, Phường Hoàng Văn Thụ,
TP Thái Nguyên, Thái Nguyên

chungcutienbo@gmail.com
www.tienbo.vn

(84-208) 3 756 699
(84-208) 3 651 764